

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện quy chế công khai năm học 2023-2024

Thực hiện Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục;

Thực hiện văn bản số 45/KH-PGD&ĐT ngày 22/9/2022 của Phòng GD&ĐT về việc thực hiện Quy chế công khai theo Thông tư 36 của Bộ GD&ĐT; Kế hoạch số 76/KH-CK ngày tháng 9 năm 2022 của trường Tiểu học Bảo Nhai A, nay nhà trường xin báo cáo kết quả thực hiện quy chế công khai năm học 2023-2024 như sau:

A. Kết quả thực hiện quy chế công khai năm học 2023-2024

Năm học 2023-2024 trường tiểu học Bảo Nhai A thực hiện quy chế công khai đạt được các kết quả như sau:

I. Về việc thực hiện cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế:

1. Thực hiện cam kết chất lượng giáo dục

Nhà trường thực hiện nghiêm túc điều kiện tuyển sinh, thực hiện chương trình giáo dục phổ thông theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở GD&ĐT Tỉnh Lào Cai; Phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường với gia đình học sinh theo Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh, học sinh có thái độ học tập nghiêm túc; Cơ sở vật chất đảm bảo phục vụ cho việc giảng dạy và giáo dục học sinh; Có các hoạt động hỗ trợ học tập và sinh hoạt của học sinh như hoạt động Đội - Sao Nhi đồng, hoạt động ngoại khóa; Đội ngũ giáo viên đảm bảo cả về số lượng và chất lượng, tỉ lệ GV trên lớp là 1,8; Kết quả: Hoàn thành chương trình lớp học: 99,6%, hoàn thành chương trình tiểu học: 100%; Khả năng tiếp tục học lên của tất cả các khối lớp là 0,7% (công khai ở biểu mẫu 05).

2. Công khai thông tin chất lượng giáo dục thực tế:

Cuối năm học nhà trường công khai thông tin chất lượng giáo dục thực tế của từng khối lớp. Kết quả giáo dục toàn diện của học sinh năm học 2023-2024 như sau:

Xếp loại giáo dục: Tổng số: 459HS

*** Về kết quả học tập các môn:**

Hoàn thành tốt, HTXS: 308/459HS, đạt tỉ lệ 67,7%

Hoàn thành: 149/459HS, đạt tỉ lệ 32,4%

Chưa hoàn thành: 02HS, đạt tỉ lệ 0,4%

*** Về Năng lực - Phẩm chất:**

Tốt: 326/459HS, đạt tỉ lệ 71%

Đạt: 133/459HS, tỷ lệ 29%,

Cần cố gắng: 02HS, chiếm 0,4 %

Sức khỏe học sinh đảm bảo, đủ sức khỏe để tiếp tục học lên các lớp trên;

3. Mức chất lượng tối thiểu, đạt chuẩn quốc gia:

Nhà trường được đánh giá và công nhận đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 theo Quyết định số 46/QĐ-SGD&ĐT ngày 17 tháng 01 năm 2024.

4. Kiểm định cơ sở giáo dục:

Nhà trường được đánh giá và công nhận kiểm định chất lượng mức độ 3 theo Quyết định số 212/QĐ-UBND ngày 26 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai

II. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng

1. Cơ sở vật chất

Cơ sở vật chất của nhà trường ngày càng được đầu tư xây dựng khang trang, sạch đẹp, thuận lợi cho việc triển khai có hiệu quả về đổi mới phương pháp dạy học hiện nay. Nhà trường có đủ số lượng các phòng học và các phòng giáo dục nghệ thuật, thiết bị dạy học đảm bảo (công khai ở biểu mẫu 07)

2. Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên

Tổng số: 35. Biên chế: 35 cán bộ giáo viên, nhân viên, trong đó: Cán bộ quản lý: 03; giáo viên: 29; nhân viên: 03; Hợp đồng: 0 giáo viên; 01 Tổ chức Đảng: 23 đảng viên trực thuộc Đảng bộ xã Bảo Nhai; 35 Công đoàn viên; 6 Đoàn viên (công khai ở biểu mẫu 08)

III. Công khai thu chi tài chính

1. Thực hiện quy chế công khai tài chính:

Thực hiện quy chế công khai tài chính theo Thông tư số 61/2017/TT- BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ. Thực hiện niêm yết các biểu mẫu công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính theo hướng dẫn của Thông tư số 61/2017/TT- BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ tài chính (có biểu mẫu kèm theo).

2. Các khoản chi theo từng năm học: các khoản chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, hội thảo, chi tham quan học tập trong nước và nước ngoài; mức thu nhập hàng tháng của giáo viên và cán bộ quản lý (mức cao nhất, bình quân và thấp nhất); mức chi thường xuyên/1 học sinh; chi đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị (có các biểu mẫu kèm theo)

I. Nội dung công khai

1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế:

a. Cam kết chất lượng giáo dục: điều kiện về đối tượng tuyển sinh của cơ sở giáo dục, chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục tuân thủ, yêu cầu phối hợp giữa cơ sở giáo dục và gia đình, yêu cầu thái độ học tập của học sinh, điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục, các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho học sinh ở cơ sở giáo dục, đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và phương pháp quản lý của cơ sở giáo dục; kết quả đạo đức, học tập, sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được; khả năng học tập tiếp tục của học sinh.

b. Chất lượng giáo dục thực tế: Số học sinh xếp loại theo kiến thức - kỹ năng, năng lực, phẩm chất, tổng hợp kết quả cuối năm; tình hình sức khỏe của học sinh; số học sinh đạt giải các kỳ thi học sinh giỏi, số học sinh dự xét hoàn thành chương trình tiểu học, số học sinh được công nhận hoàn thành chương trình tiểu học,....

c. Mức chất lượng tối thiểu, đạt chuẩn quốc gia: kế hoạch thực hiện mức chất lượng tối thiểu và kết quả đánh giá mức chất lượng tối thiểu. Kế hoạch xây dựng cơ sở giáo dục đạt chuẩn quốc gia và kết quả đạt được.

d. Kiểm định cơ sở giáo dục: Kế hoạch kiểm định chất lượng giáo dục, báo cáo tự đánh giá, báo cáo đánh giá ngoài, kết quả công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng:

a. Cơ sở vật chất: Số lượng, diện tích các loại phòng học, phòng chức năng, phòng nghỉ cho học sinh nội trú, bán trú, tính bình quân trên một học sinh; số thiết bị dạy học đang sử dụng, tính bình quân trên một lớp.

b. Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên:

Số lượng, chức danh có phân biệt theo hình thức tuyển dụng và trình độ đào tạo. Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng; hình thức, nội dung, trình độ và thời gian đào tạo và bồi dưỡng trong năm học.

3. Công khai thu chi tài chính:

a) Thực hiện quy chế công khai tài chính theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân Thực hiện niêm yết các biểu mẫu công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính theo hướng dẫn của Thông tư số 61/2017/TT -BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ tài chính.

b) Các khoản chi theo từng năm học: các khoản chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, hội thảo, chi tham quan học tập trong nước và nước ngoài; mức thu nhập hàng tháng của giáo viên và cán bộ quản lý (mức cao nhất,

bình quân và thấp nhất); mức chi thường xuyên/1 học sinh; chi đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị.

II. Hình thức, thời điểm công khai

1. Hình thức

- Công khai trong file tuyển sinh hàng năm của nhà trường.
- Công khai trên website của nhà trường
- Niêm yết công khai tại văn phòng nhà trường và bảng tin đặt gần cổng trường đảm bảo thuận tiện cho cha mẹ học sinh xem xét.
- Công khai trong các kỳ họp, hội nghị ban đại diện CMHS.

2. Thời điểm công khai

Công khai vào tháng 5 hàng năm, khi kết thúc năm học, đảm bảo tính đầy đủ, chính xác và cập nhật khi khai giảng năm học (tháng 9) và khi có thông tin mới hoặc thay đổi.

Thực hiện tổng kết, đánh giá công tác công khai nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

III. Thực hiện 4 kiểm tra

Ban thanh tra nhân dân thường xuyên giám sát về việc tuyển dụng giáo viên, mua sắm, sửa chữa CSVC, chi chế độ cho CB-GV-NV, chế độ nâng lương và các khoản phụ cấp (*nếu có*).

Ban thanh tra chuyên môn dưới sự chỉ đạo của BGH nhà trường kiểm tra chất lượng giảng dạy và giáo dục học sinh theo định kỳ, theo lịch kiểm tra định kỳ trong năm học.

IV. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN VÀ PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Hình thức công khai và thời điểm công khai

Công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng, cuộc họp phụ huynh của trường

Niêm yết tại trường đảm bảo cho cha mẹ học sinh dễ theo dõi và giám sát.

Công khai vào thời điểm tháng 5 và tháng 9 hàng năm.

2. Thành lập ban chỉ đạo

Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện quy chế công khai cấp trường gồm các thành viên sau:

- | | | |
|--------------------------|-----------------|--------------|
| 1. Ông Trần Kim Minh | - Hiệu trưởng | - Trưởng ban |
| 2. Bà Nguyễn Thị Oanh | - Phó HT | - Phó ban |
| 3. Bà Đỗ Thị Thục | - CTCD, TKHD | - Phó ban |
| 4. Bà Ng. Thị Thanh Thu | - TTCM khối 1 | - Ủy viên |
| 5. Bà Trịnh Thị Mai Hiên | - TTCM khối 2+3 | - Ủy viên |

5. Bà Trịnh Thị Mai Hiên - TTCM khối 2+3 - Ủy viên
6. Bà Ng. Thị Thanh Lâm - TTCM Khối 4 - Ủy viên
7. Bà Nguyễn Thị Hòa - TTCM Khối 5 - Ủy viên
8. Bà Trần Thị Thu Dung - Kế toán - Ủy viên

3. Tổ chức thực hiện

- Thông qua hội nghị CNCBCC đầu năm:
 - + GV đăng ký chất lượng môn dạy, chất lượng lớp chủ nhiệm và danh hiệu thi đua cá nhân.
 - + Tổ Chuyên môn đăng ký chất lượng hoạt động của tổ và số lượng HS đạt giải trong các hội thi, kế hoạch bồi dưỡng GV, phương pháp nâng cao chất lượng giáo dục của tổ.
 - + Công đoàn, liên đội phát động thi đua tạo không khí tích cực học tập, rèn luyện trong đội ngũ GV và HS.
- Tổng hợp kết quả học tập và rèn luyện của HS vào cuối học kỳ và cuối năm có so sánh, đánh giá phân tích kết quả so với những năm trước để thực hiện công khai.
- Thực hiện đánh giá phân loại GV hàng năm để thực hiện công khai chất lượng đội ngũ.
- Hiệu trưởng chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức và thời điểm công khai theo quy định. Thực hiện tổng kết, đánh giá công tác công khai nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý.
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác kiểm tra việc thực hiện công khai của nhà trường của các cấp.
- Công bố công khai trong cuộc họp với cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường.
- + Niêm yết công khai kết quả kiểm tra tại nhà trường đảm bảo thuận tiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh hoặc người học xem xét.
- + Đưa lên website của nhà trường.

4. Phân công nhiệm vụ

Hiệu trưởng chịu trách nhiệm thực hiện quản lý và công khai đội ngũ, cán bộ quản lý, tài chính, tài sản, thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục của đơn vị.

Phó hiệu trưởng: chịu trách nhiệm thực hiện quản lý và công khai chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế của đơn vị, thực hiện quản lý và công khai về cơ sở vật chất, quản lý về chất lượng phổ cập giáo dục. Cùng với hiệu trưởng thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục của đơn vị.

CTCĐ: Thực hiện công tác thi đua khen thưởng, động viên, giám sát, đôn đốc các hoạt động công khai của đơn vị. Phối hợp cùng với hiệu trưởng thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục của đơn vị

Tổ trưởng CM: Thực hiện thống kê kết quả giảng dạy và giáo dục của cá nhân, tổ, kết quả bồi dưỡng, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ của các thành viên trong tổ khối, tự đánh giá phân loại giáo viên trong tổ hàng tháng, năm để thực hiện công khai theo quy định.

Kế toán: Quyết toán thu - chi theo quy định, lưu giữ chứng từ tài chính khoa học để phục vụ cho công tác kiểm tra giám sát khi được yêu cầu.

Trên đây là kế hoạch Thực hiện “3 công khai, 4 kiểm tra” về chất lượng giáo dục điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục và thu chi tài chính năm học 2023-2024 của trường tiểu học Bảo Nhai A./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT TPTN;
- website nhà trường;
- Lưu VP.



HIỆU TRƯỞNG

Trần Kim Minh